

# PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC ĐỘC LẬP CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÔNG QUA DẠY ĐỌC TỪ MÔ HÌNH THƯ VIỆN THÂN THIỆN

ThS. PHAN THỊ QUỲNH NHƯ

Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Điều quan trọng và cần trờ nhất của giáo viên (GV) hiện nay là học sinh (HS) ít chịu đọc sách, văn hoá đọc hạn chế và thu hẹp so với các kênh thông tin khác. Điều đáng lo là những kênh thông tin ấy nếu không có sự chọn lọc thì dễ ảnh hưởng tiêu cực đến tâm hồn trẻ. Để hình thành cho học sinh tiểu học (HSTH) văn hóa đọc, kĩ năng đọc sách, tạo ấn tượng tốt đẹp cho các em «*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*»; chúng tôi thiết nghĩ cần lồng ghép việc dạy đọc có ý thức cho người học ngoài giờ lên lớp thông qua mô hình Thư viện thân thiện là cần thiết. Đây còn là cách dạy nhanh nhất, hiệu quả và thiết thực nhất nhằm phát triển năng lực tự học và học suốt đời cho người học- đó cũng là một trong những năng lực mà Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng đến trong nội dung chính của chương trình giáo dục phổ thông tổng thể sau 2015: «*tiếp tục tập trung dạy cách học và rèn luyện năng lực tự học, tạo cơ sở để học tập suốt đời*» [1; tr.7].

## II. NỘI DUNG

1. Vấn đề dạy đọc phát triển năng lực cho người học và mô hình thư viện thân thiện

### 1.1. Vấn đề dạy đọc phát triển năng lực cho người học

Các tổ chức giáo dục quốc tế đưa ra 5 yếu tố quan trọng dành cho các trường tiểu học về việc đọc của HS như sau: (1) *Môi trường không gian thư viện tạo được không khí khuyến học*; (2) *Chất lượng vốn tài liệu đa dạng, phong phú và phù hợp*; (3) *Sự quan tâm của các nhà quản lí giáo dục và tham gia của GV và cán bộ thư viện trong việc khuyến khích và tư vấn đọc*; (4) *Sự tham gia của của phụ huynh học sinh (PHHS) vào việc khuyến khích và quan tâm đến việc đọc*; (5) *Sự đầu tư vào chương trình khuyến đọc của nhà trường* [9]. Điều đó đã khẳng định việc học và tự học của HS cốt lõi nhất vẫn là vấn đề chất lượng đọc nhằm phát triển năng lực học tập cho HS. Tuy nhiên trên thực tế, các trường tiểu học hiện nay nguồn tài liệu học tập dành cho HSTH vẫn còn rất hạn chế, nghèo nàn cả về lượng và chất- chủ yếu là sách giáo khoa, sách tham khảo, các chuyên đề bồi dưỡng dành cho GV. Nâng cao năng lực đọc cho HSTH là sự đổi mới cần thiết và càng sớm càng tốt.

### 1.2. Mô hình thư viện thân thiện

Thư viện thân thiện là mô hình do tổ chức Phi chính phủ Room to Read (Mỹ) tài trợ cho một số trường tiểu học ở Việt Nam [8].

Thư viện thân thiện thu hút sự hứng thú cho học sinh tiểu học, khơi nguồn văn hóa đọc cho các em thiếu nhi rất rõ.

Mô hình “Thư viện thân thiện” đa dạng hóa các loại hình hoạt động với không gian đa chức năng gồm có các góc hoạt động khác nhau như: góc đọc, góc viết, góc nghề thuật, góc lịch sử văn hóa địa phương, góc trò chơi, góc thầy cô kể chuyện... phù hợp với học sinh, tạo nên cảnh quan thân thiện, gần gũi, giúp các em được đọc, vui chơi giải trí. Thư viện được hoạt động theo xu hướng mở, lúc nào HS cũng có thể tìm sách, đọc sách và chọn lựa các loại tài liệu mà các em yêu thích. Những ngày hè, thư viện vẫn hoạt động. Mỗi góc của thư viện đều có một chức năng riêng biệt, thú vị. Bên cạnh đó, nhà trường còn tổ chức rất nhiều hình thức đọc sách như: đọc tại thư viện, đọc tại thư viện xanh dưới những tán cây, ghế đá sân trường, đọc tại góc thư viên ở lớp hoặc HS mượn sách về nhà.

2. Từ việc dạy đọc cho học sinh thông qua mô hình thư viện thân thiện

### 2.1. Lồng ghép kĩ năng đọc qua mô hình thư viện thân thiện

Xây dựng thư viện thân thiện vừa là nhu cầu vừa là điều kiện để HSTH học tập và rèn luyện tốt hơn việc đọc của mình ngoài giờ học. Việc dạy đọc không chỉ dạy trên lớp là đủ mà cần thiết phải thông qua mô hình thư viện thân thiện, HS được đọc mọi lúc mọi nơi khi các em có nhu cầu đọc.

Như chúng ta đã biết, ở một số tỉnh thành đã thí điểm mô hình thư viện thân thiện trong trường tiểu học nhưng người tổ chức thường là Ban giám hiệu và nhân viên thư viện mà GV dạy phân môn Tiếng Việt chưa thực nhập cuộc nhiều. Vậy GV lồng ghép kĩ năng đọc thông qua mô hình thư viện thân thiện là lồng ghép như thế nào? Điều này đòi hỏi GV phải chủ động, sáng tạo và linh hoạt. Dưới đây là một vài gợi ý:

#### 2.1.1. Tạo góc đọc trong không gian lớp học

Đây là cách làm không phải xa lạ ở các trường tiểu học- đặc biệt là ở một số trường dạy học thí điểm theo mô hình trường học mới VNEN nhưng những trường tiểu học chưa thí điểm mô hình này hoặc các trường ở vùng sâu vùng xa thì đây là việc làm khá mới mẻ. GV tận dụng ngay không gian lớp học để tạo ra góc đọc cho HS lớp mình đọc trong giờ nghỉ giải lao. Góc đọc này, GV có thể phối hợp với PHHS của lớp để cùng chọn mua sách phù hợp với sở thích, đặc điểm, tính cách của từng em trong lớp nhưng làm sao phải đa dạng. Để tránh sự nhàm chán vì phải đọc đi đọc lại những quyển có trong

góc đọc, GV nên bổ sung thêm sách mới và chia sẻ sách HS đã đọc cho Thư viện của trường.

### 2.1.2. Tạo góc đọc ngoài không gian lớp học

GV tạo góc đọc ngoài không gian lớp học nhằm giúp cho tất cả các em HS trong trường có cơ hội được đọc sách bằng cách cho HS trong lớp chọn ra những quyển sách mà các em đã đọc xong để ngoài kệ sách (sọt, thùng giấy...) ở ngoài cửa lớp và nhờ để thêm dòng chữ: "Mời bạn đọc sách cùng tôi! Sách đây, mời bạn đọc!"

### 2.1.3. Chia sẻ sách hay cho thư viện thân thiện

GV có thể khuyến khích các em HS tặng sách đã đọc của cá nhân hay của lớp cho Thư viện trường. Đây là hình thức chia sẻ thiết thực làm giàu về số lượng đầu sách cũng như chất lượng nội dung cho Thư viện để ai cũng có thể đến đọc và mượn về nhà.

### 2.1.4. Tổ chức thi đọc bằng nhiều hình thức

GV có thể tổ chức trong khuôn khổ lớp mình dạy hoặc phối hợp với nhà trường để các em học sinh toàn trường thi "Ngày hội đọc sách" bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn:

- Hình thức đọc diễn cảm là một trong những hình thức đọc đặc thù giúp HS rèn luyện kĩ năng đọc đúng và đọc diễn cảm một văn bản. Thông qua việc đọc, GV đã hướng cho các em phát triển năng lực đọc đúng chính âm, ngữ điệu, cảm xúc- một yêu cầu cần có trong việc giữ dạy Tập đọc ở tiểu học.

- Hình thức kể chuyện là một trong những hình thức cần thiết để các em tự chọn câu chuyện đã đọc mà mình yêu thích kết hợp với các yếu tố phi ngôn ngữ (cá nhân) hay sắm vai nhân vật (nhóm) để thi kể cho nhau nghe mà kể chuyện cũng là một phần môn có trong chương trình học.

- Hình thức tóm tắt truyện và nêu nội dung ý nghĩa truyện là việc giúp HS hình thành năng lực đọc trong thực tiễn cuộc sống. Nếu khi đọc bắt có văn bản nào mà các em biết cách tóm tắt và nêu nội dung chính của văn bản thì các em đã tự chiếm lĩnh và làm chủ việc đọc của mình trong học tập và trong cuộc sống.

- Hình thức sáng tác truyện và tập làm văn cần thiết để GV và nhà trường khuyến khích các em tập sáng tác, rèn luyện năng lực học tốt phần môn Tập làm văn. Đồng thời, GV tìm ra nhân tố có năng khiếu để bồi dưỡng kĩ năng viết cho các em, khuyến khích các em gửi bài tham dự cho báo Nhi đồng, báo Tiền phong nếu như bài viết đó viết tốt và hay, sáng tạo.

### 2.2. Tác động tích cực của việc dạy đọc cho HSTH qua mô hình thư viện thân thiện

Hầu hết mọi trẻ em đều thích đọc sách. Trẻ em không chỉ là nơi để sách và thiết bị dạy học mà còn phải mang đến cho người tham gia nhiều điều hơn là chỉ là đọc. Vì những kinh nghiệm của đời sống, những thành tựu văn hoá, khoa học và tư tưởng, tình cảm của các thế hệ trước và của những người đương thời phần lớn được ghi lại bằng chữ viết. Dưới đây là một số tác động mà ta có thể nhận thấy:

#### 2.2.1. Tăng cơ hội phát triển thông tin

Đó là điều tất yếu mà ai cũng nhìn thấy rõ. Đọc sách mở rộng tầm nhìn cho học sinh về mọi lĩnh vực, mọi vấn đề trong cuộc sống về tự nhiên, xã hội, con người. Sách như một người bạn lớn mà các em có thể tin cậy để bổ sung vốn hiểu biết, vốn nhận thức và phát triển thông tin của bản thân.

#### 2.2.2. Nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực học tiếng Việt

Day đọc thông qua mô hình thư viện thân thiện là góp phần nâng cao chất lượng học tập cho các em HSTH. Đặc biệt, khi thực hiện

việc đổi mới phương pháp dạy học, HS tự học là chủ yếu, thì việc lồng ghép việc đọc trong thân thiện giúp người học phát triển toàn diện về ngôn ngữ, tư duy, hình thành thói quen đam mê đọc sách tự rèn luyện. Một điều mà một giáo viên dạy phân môn Tiếng Việt nào cũng nhận thấy là đọc sách giúp các em phát triển năng lực học tiếng Việt được tốt hơn. Các em được phát triển các kĩ năng về ngôn ngữ như: dùng từ, đặt câu; kĩ năng nói viết (thông qua việc GV tổ chức cho HS thi đọc bằng nhiều hình thức như mục 2.1.4. đã trình bày ở trên).

#### 2.2.3. Hỗ trợ việc học tập tích cực

Việc đọc sách trở thành một hoạt động hàng ngày trong các lớp học, trường học. Chỉ cần 10-15 phút, các em có thể đọc được những mẩu chuyện kể, những truyện ngắn, truyện vừa, một số truyện dài... nhưng quan trọng hơn các em hoạt động khởi động cho trí não, giúp em tập trung hơn và hứng phấn hơn trong học tập.

#### 2.2.4. Tăng cường kĩ năng giao tiếp

Thông qua việc đọc ở lớp, đọc ở Thư viện, các em biết chia sẻ, trao đổi cùng nhau về những thông tin mình đã đọc, từ đó, kĩ năng giao tiếp với mọi người chung quanh của các em cũng mạnh dạn, tự tin và biết cách hội thoại với thầy cô, bạn bè hơn.

#### 2.2.5. Bồi dưỡng tâm hồn trẻ thơ

Như chúng ta đã biết, việc đọc sách từ lâu đã trở thành môn ăn tinh thần không thể thiếu được trong tâm hồn ngây thơ trong sáng của HS. Thông qua những câu chuyện, các em được bồi dưỡng nhân cách, tình cảm, đạo đức và thẩm mĩ. Các em lớn hơn trong suy nghĩ và sống biết sống đẹp hơn mỗi ngày.

3. ... Đến việc ta ra một người đọc độc lập - một phẩm chất năng lực đọc cao nhất

#### 3.1. Năng lực đọc hiểu

Năng lực đọc hiểu được xem xét, đánh giá theo chuẩn kiến thức của chương trình giáo dục phổ thông kết hợp với sự đáp ứng, định hướng chuẩn năng lực quốc tế. Người đọc độc lập cũng là một chuẩn quốc tế liên quan tới năng lực đọc hiểu. Năng lực đọc hiểu là khả năng của một cá nhân hiểu, sử dụng, liên hệ và hoá thân vào văn bản để đạt mục tiêu đề ra, phát triển kiến thức, tiềm lực và tham gia vào xã hội.

Các yêu cầu của người đọc độc lập là mục tiêu của quá trình giáo dục ngôn ngữ ở bậc tiểu học và của các nước trên thế giới như Mỹ, Pháp, Anh, Đức, Singapore... Điều đó chứng tỏ, các quốc gia đều chú trọng phát triển năng lực đọc hiểu trong quá trình làm chủ ngôn ngữ của HS ngay từ bậc tiểu học.

#### 3.2. Người đọc độc lập

Từ việc dạy đọc thông qua mô hình thư viện thân thiện, GV chắc chắn đã tạo ra một người đọc độc lập thực sự- một phẩm chất năng lực cần thiết và cao nhất trong học tập và cuộc sống. Không khó để xác định một HS là một người đọc độc lập khi nhìn nhận các em ở nhiều phương diện. Về thái độ, người đọc độc lập là người yêu thích, tự giác với việc đọc, nhập tâm vào sách, hứng thú với việc vận dụng những gì đã đọc vào cuộc sống hàng ngày. Về thói quen, cá em dành thời gian đọc ít nhất là 15 phút và tìm đọc các thể loại sách khác nhau. Về nhận thức, người đọc độc lập xác định mục đích việc đọc sách, biết định hướng nguồn tài liệu cần thiết với bản thân, biết sử dụng kinh nghiệm sống, vốn hiểu biết để hiểu nội dung bài đọc biết cách dùng các kĩ thuật đọc cho những tài liệu độc khác nhau biết củng cố và đào sâu bằng cách trao đổi với bạn bè, thầy cô

(Xem tiếp trang 33)

Đ: kích thích hứng thú học tập...Tuy nhiên, nếu dùng  
lông đùng lúc đúng chỗ, các phương tiện dạy học lại có  
t dụng ngược lại. Với môn ngữ văn, một vài mẫu thông  
t, vài tranh ảnh, những sơ đồ biểu bảng... cũng có thể có  
tưng tác động tích cực hoặc tiêu cực phụ thuộc vào cách  
t dụng của giáo viên. Tất nhiên, với đặc trưng môn ngữ  
t n, những tác động tới hoạt động nghe, nói, nhìn là rất  
t an trọng.

Đ: Đối với môn ngữ văn ở bậc Trung học cơ sở, phương tiện  
t dụng quen thuộc và thường xuyên nhất là bảng viết và  
t tranh ảnh. Bảng viết là phương tiện truyền thống, trình  
t bày bằng lại là nghệ thuật sao cho học sinh có thể quan  
t được, ghi chép được một cách hệ thống, đầy đủ các nội  
t dung theo tiến trình bài học. Cần có bảng phụ để viết, vẽ  
t ứng gì có thể xóa được, hoặc để học sinh làm bài và giáo  
t viên có thể chữa trực quan.

Đ: Giáo viên phải sử dụng triệt để tranh ảnh có trong sách  
t khoa và thiết bị được cung cấp cộng với tranh ảnh sưu  
t t, tự làm. Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ thông tin  
t (áo an điện tử) là rất cần thiết để tạo hứng thú cho học  
t sinh. Việc sử dụng bài giảng điện tử với những hình ảnh,  
t tranh sinh động làm cho người học dễ dàng tiếp thu,  
t nắm sâu kiến thức và tăng hứng thú học tập của học sinh.  
t Ông qua bài giảng điện tử, giáo viên có nhiều thời lượng  
t để đặt câu hỏi gợi mở, tạo điều kiện cho học sinh hoạt động  
t hiệu hơn trong giờ học. Tuy nhiên không nên máy móc,  
t ông phải bài học nào cũng có thể ứng dụng. Đối mới  
t cách dạy không có nghĩa là giáo viên phải từ bỏ phương  
t pháp dạy học truyền thống để độc tôn công nghệ thông tin,  
t ông biến giờ học trình chiếu thành tiết hướng dẫn học  
t sinh đi tham quan (làm dụng hình ảnh...).

Đ: Tóm lại, để nâng cao chất lượng dạy học môn ngữ văn  
t ở bậc Trung học cơ sở trong giai đoạn hiện nay trước hết  
t là đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy  
t tính tích cực, chủ động của học sinh; đổi mới phương pháp  
t m tra, đánh giá; tạo được sự lôi cuốn và hấp dẫn học sinh  
t qua quá trình giảng bài; đồng thời ứng dụng công nghệ  
t thông tin và sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học.  
t Việc hiện thực hóa các nội dung trên sẽ góp phần nâng cao chất  
t lượng dạy học môn ngữ văn, đáp ứng yêu cầu giáo dục và  
t tạo ra các đất nước nói chung cũng như ở bậc Trung học  
t cơ sở nơi riêng.

**T M TẮT**

Đ: Bài báo khẳng định vận dụng phương pháp dạy học tích  
t cực, lấy học sinh làm trung tâm, phương pháp kiểm tra, đánh  
t giá khoa học, tạo hứng thú học tập của người học và áp dụng  
t công nghệ thông tin trong dạy học là các yếu tố cần  
t để nâng cao chất lượng dạy và học môn Ngữ văn THCS.

**T M MARY**

Đ: The article confirms applying active teaching methods,  
t student-centered, testing methods, scientific assessments,  
t creating interest in learning for learners and applying flexible  
t information technology in teaching are necessary elements  
t to improve the quality of teaching and learning Literature in  
t elementary school.

**PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC...**

(Tiếp theo trang 30)

người lớn. Về kĩ năng, người đọc nhận biết kết cấu của văn bản để  
nắm ý chính, biết suy luận hàm ý từ hành động lời nói của nhân vật,  
từ các từ ngữ, hình ảnh, chỉ tiết có ý nghĩa trong văn bản; tự kiểm  
tra việc hiểu nghĩa văn bản thông qua các cách như: đặt câu hỏi, suy  
luận, tiên đoán...liên hệ giữa văn bản đang đọc với văn bản đã biết,  
cuộc sống cá nhân và cuộc sống xung quanh hoặc diễn đạt lại thông  
tin từ văn bản đọc theo cách của cá nhân: tóm tắt, sơ đồ hoá, viết  
cảm nhận, viết lại phần kết theo hướng sáng tạo của bản thân,...  
Vì vậy, có thể nói một GV thành công là một GV biết tạo ra được  
những HS có năng lực đọc độc lập

**III. KẾT LUẬN**

Tóm lại, phát triển năng lực đọc độc lập cho HSTH thông qua  
lồng ghép dạy đọc trong mô hình thư viện thân thiện đem lại nhiều  
lợi ích cho người học vì các em được bồi dưỡng văn hoá đọc ngay  
từ những năm tháng ở cấp học tiểu học. Việc đọc mọi lúc mọi nơi  
như thế thì chắc chắn kĩ năng tự duy, kĩ năng giao tiếp của các em  
được nâng lên rất rõ. Vì vậy dạy đọc lồng ghép trong mô hình trên  
là hướng đi đúng, hiệu quả và bền vững: Học, học nữa, học mãi, đọc  
để tự học, học cả đời và trở thành một NGƯỜI ĐỌC ĐỘC LẬP.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ giáo dục và Đào tạo (2015), *Những nội dung chính của chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới*, Tài liệu Hội thảo.
2. Hoàng Hoà Bình, Nguyễn Minh Thuýt (2012), *Phương pháp dạy học tiểu học nhìn từ tiểu học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Nguyễn Thị Bích Hạnh, Trần Thị Thu Mai (2009), *Tâm lý học tiểu học và tâm lý học sư phạm tiểu học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Lê Phương Nga, Đặng Kim Nga (2007), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học*, Nxb ĐHSP- Nxb Giáo dục
5. Hoàng Thị Tuyết (2012), *Lí luận dạy học Tiếng Việt ở tiểu học*, tập 1, Nxb Thời đại.
6. Từ Đức Văn (2010), *Mô hình và phương pháp dạy học tích cực*, (Bài giảng Power Point), Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Xavier Roegiers (1996), *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường*, Nxb Giáo dục.
8. <http://www.baocantho.com.vn/?mod=detnews&catid=77&id=156663>
9. [http://www.wala.org/aasl/sites/ala.org/aasl/files/content/aaslpubsandjournals/slr/vol3/SLMR\\_Indepen\\_dentReading\\_V3.pdf](http://www.wala.org/aasl/sites/ala.org/aasl/files/content/aaslpubsandjournals/slr/vol3/SLMR_Indepen_dentReading_V3.pdf)
10. <http://www.Roomtoread.org/document/doc?id=1040>.

**TÓM TẮT**

Bài viết này bàn về việc dạy đọc độc lập cho học sinh tiểu học theo hướng phát triển năng lực thông qua mô hình Thư viện thân thiện. Hiểu đúng về việc dạy đọc theo hướng phát triển năng lực, giáo viên có thể giúp trẻ tự học và học suốt đời.

**SUMMARY**

This article discusses teaching of reading for primary students towards developing capacity through friendly library model. Correct understanding of teaching of reading towards developing capacity, teachers can help students to self-study and lifelong learning.